

Bản án số: 172/2017/HSST

Ngày 11/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Công Hoan** - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà **Vũ Thị Khuôn** - Cán bộ nghỉ hưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** -
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét
xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2017/HSST ngày 28 tháng
8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1981.

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 159 Phan Đình P, phường C, thành phố H;
tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Bố đẻ là ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1950; Mẹ đẻ là bà Ngô Thị K,
sinh năm 1954; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2;

Vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1982; Có 02 con, lớn
sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2017, chuyển tạm giam từ ngày
30/6/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có
mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị **Nguyễn Thị Thanh H**,
sinh năm 1982.

Đăng ký hộ khẩu tại Khu 1 phường C, thành phố H; Có mặt tại phiên
tòa.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Đức H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 9h15' ngày 29/6/2017, tại trước cửa số nhà 6/19 Cựu T, phường N, thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H bắt quả tang Nguyễn Đức H cất giấu trái phép 01 gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng kích thước (0,5x1)cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, H khai nhận đó là Heroin cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Vũ Thế C ở số 8 H, phường Q, TP. H và anh Nguyễn Xuân H ở số 5/5/61 T, phường T, thành phố H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 29/6/2017, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave biển số 34M2-6649 của H đến khu vực tập thể May 1 phường N, TP H mua được 01 gói Heroin với số tiền 200.000 đồng của 01 người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi cầm ở tay trái, đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 9 giờ 15' cùng ngày, khi H đi đến trước cửa số nhà 6/19 C, phường N, thành phố H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng kích thước (0,5x1)cm trước sự chứng kiến của anh Vũ Thế C và anh Nguyễn Xuân H.

Tại bản kết luận giám định số 234/KLGD ngày 30/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: *"Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng, ghi thu của Nguyễn Đức H gửi đến giám định có trọng lượng là 0,194g, là Heroin. Chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 23/7/2013 của Chính phủ.*

Tại bản cáo trạng số 174/VKS -HS ngày 23/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H **từ 15 đến 18 tháng tù**, thời hạn tự tính từ ngày tạm giữ 29/6/2017; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 0,138 gam Heroin và vỏ bao gói đựng trong 01 phong bì niêm phong số 234/KLGD là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 34M2-6649 đăng ký tên Nguyễn Thị Thanh H (vợ bị cáo), trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh H giá trị 1/2 chiếc xe mô tô nêu trên.

Về án phí: áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo, ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9h15' ngày 29/6/2017, tại trước cửa số nhà 6/19 C, phường N, thành phố H, Nguyễn Đức H đang cất giấu trái phép trong người 0,194 gam Heroin để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà nó còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu 0,194 gam Heroin trong người để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Mặt khác, tại phiên tòa gia đình bị cáo xuất trình tài liệu chứng minh ông Nguyễn Văn Đ bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng huân

chương kháng chiến hạng nhì. Đó là tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Theo quy định tại khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, hướng dẫn về việc áp dụng các qui định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. (Đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 2 năm - 7 năm tù, theo quy định tại Điều 249 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 năm - 05 năm). HĐXX sẽ xem xét áp dụng phần hình phạt có lợi theo qui định của BLHS năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 0,138 gam Heroin và vỏ bao gói đựng trong 01 phong bì niêm phong số 234/KLGD là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Xét Heroin là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo qui định;

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 34M2-6649, đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Thanh H (vợ bị cáo), bị cáo H dùng làm phương tiện để đi mua bán ma túy, CSĐT-Công an thành phố H đã xác minh nguồn gốc chiếc xe nói trên, thời điểm mua chiếc xe này vợ chồng H đã đăng ký kết hôn, là tài sản tạo lập trong thời kỳ hôn nhân của vợ chồng bị cáo H. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay chị H khai chiếc xe mô tô nói trên là tài sản riêng của chị, chị H không cung cấp được bất cứ tài liệu gì chứng minh chiếc xe đó là tài sản riêng của chị. Do vậy, HĐXX xác định chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước giá trị 1/2 chiếc xe và trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh H giá trị 1/2 chiếc xe theo qui định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức H tại khu vực tập thể may I thuộc phường N, thành phố H. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm sẽ có hình thức xử lý sau.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H **17 (Mười bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2017.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 234/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hải Dương.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị xe máy nhãn hiệu Wave Alpha màu sơn: Đỏ-Đen (xe đã qua sử dụng chất lượng không kiểm tra bên trong) đeo BKS 34M2-6649, đăng ký tên Nguyễn Thị Thanh H (vợ bị cáo); Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh H giá trị 1/2 chiếc xe máy nêu trên.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 08/9/2017)

4. Về án phí: áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Nguyễn Đức H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Chị Nguyễn Thị Thanh H được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của chị H trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/9/2017)/.

Nơi nhận:

- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS TPH;
- Sở tư pháp H;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên